

*
Số 37 -KH/HU

KẾ HOẠCH

**Giao chỉ tiêu phát triển đảng viên trong lực lượng vũ trang huyện năm 2022
và phát triển đảng viên sẵn sàng nhập ngũ năm 2023, 2024**

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Kế hoạch số 55-KH/ĐU, ngày 29/12/2021 của Đảng ủy Quân sự tỉnh Lâm Đồng về phân bổ chỉ tiêu phát triển đảng năm 2022;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch giao chỉ tiêu phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên năm 2022 và phát triển đảng viên trong thanh niên sẵn sàng nhập ngũ năm 2023, 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Để nâng cao chất lượng chính trị trong lực lượng vũ trang huyện, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, góp phần giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đảm bảo đủ chỉ tiêu đảng viên nhập ngũ.

- Đảng ủy các xã, các đơn vị trong lực lượng vũ trang huyện căn cứ vào thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị mình, xây dựng kế hoạch, tiến hành chọn nguồn, bồi dưỡng, hoàn chỉnh thủ tục, đề nghị kết nạp đảng đảm bảo thời gian, đúng nguyên tắc quy định của Điều lệ Đảng.

II. NỘI DUNG

1. Trong năm 2021, công tác lựa chọn, tạo nguồn, bồi dưỡng để phát triển đảng viên trong các lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, nguồn thanh niên sẵn sàng nhập ngũ được cấp ủy Đảng từ huyện đến cơ sở đặc biệt quan tâm, tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả tương đối tốt. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được còn có một số cấp ủy chưa thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên trong lực lượng DQTV, DBĐV và nguồn thanh niên sẵn sàng nhập ngũ. Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu Đảng ủy các xã phối hợp với các Ban xây dựng Đảng kịp thời rà soát, tạo nguồn và tham mưu, đề xuất lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên tại địa phương mình, cụ thể như sau:

- Đối với lực lượng dân quân tự vệ (DQTV): Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQTV đạt 27% trở lên, riêng dân quân 23% trở lên.

- Đối với đảng viên nguồn nhập ngũ năm 2023, 2024: Phải bảo đảm đảng viên chính thức nhập ngũ.

- Đối với lực lượng dự bị động viên: Phân đầu tỷ lệ đảng viên đạt 10,6% trở lên, kế hoạch không giao chỉ tiêu cụ thể cho từng địa phương. Trong đó cần quan tâm phát triển Đảng cho các đồng chí Sĩ quan dự bị giữ chức vụ quản lý, chỉ huy trong khung dự bị động viên đang sinh hoạt, công tác tại địa phương.

2. Căn cứ vào chỉ tiêu được giao, các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch chọn và tạo nguồn kết nạp. Những địa phương, đơn vị đã đạt và vượt tỷ lệ đảng viên đều phải xây dựng kế hoạch phát triển Đảng để giữ vững tỷ lệ dự phòng khi thay thế luân chuyển, giải ngạch theo quy định của Luật Dân quân tự vệ và Luật Dự bị động viên.

3. Đối với các tổ chức đảng: Thực hiện chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Đảng ủy các xã quan tâm giữ vững Chỉ bộ Quân sự có Chỉ ủy.

III. THỜI GIAN

1. Đảng viên kết nạp từ ngày 30/10/2021 đến 30/10/2022 được tính năm 2022.

2. Đối với đảng viên trong nguồn sẵn sàng nhập ngũ: Thời gian kết nạp để bảo đảm đảng viên chính thức nhập ngũ năm 2023, 2024. (được kết nạp trước tháng 02/2022) được tính năm 2022; có học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

- Giao Ban Tổ chức Huyện ủy và Đảng ủy Quân sự huyện phối hợp với Đảng ủy các xã và các ban, ngành, địa phương trong huyện chọn nguồn bồi dưỡng kết nạp Đảng; định kỳ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

** Lưu ý: Về nguồn để phát triển đảng viên trong thanh niên sẵn sàng nhập ngũ, Đảng ủy các xã nên chọn từ thanh niên đã qua kiểm tra sức khỏe bảo đảm nhưng chưa nhập ngũ của năm trước.*

Nơi nhận:

- Đảng ủy Quân sự tỉnh,
- Đồng chí Nguyễn Bình Sơn-UVBTVTU,
Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.
- Đảng ủy Quân sự huyện,
- Đảng ủy các xã,
- Các đơn vị tự vệ,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đa Cát K' Hương



PHỤC LỤC

Giao chỉ tiêu phát triển Đảng viên trong lực lượng DQTV năm 2022 và nguồn Thanh niên nhập ngũ năm 2023, 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 32/KH/HU, ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Đơn vị	Tổng số DQ TV	Đảng viên trong DQTV hiện có	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu được giao phát triển trong DQTV năm 2021	Phát triển được trong DQTV năm 2021	Chỉ tiêu giao phát triển trong DQTV năm 2022	Chỉ tiêu giao phát triển trong Nguồn TNNN năm 2022, 2023	Phát triển được trong nguồn NN năm 2022, 2023	Chỉ tiêu giao Phát triển trong nguồn NN năm 2024
I. Đối với Đảng bộ các xã										
1	Đảng bộ xã Dạ R'Sal	82	21	25,3	01	0	02	01	0	01
2	Đảng bộ xã Phi Liêng	73	18	24,7	02	0	02	01	01	01
3	Đảng bộ xã Dạ Long	61	16	26,2	01	01	01	01	0	01
4	Đảng bộ xã Đam M'Rông	67	20	29,9	02	01	01	01	0	01
5	Đảng bộ xã Dạ K'Nàng	98	25	25,5	01	01	02	01	0	01
6	Đảng bộ xã Liêng S'rôn	64	26	40,6	02	01	01	01	0	01

7	Đảng bộ xã Rô Men	166	40	24,7	02	01	02	01	01	01
8	Đảng bộ xã Đa Tông	73	15	26,2	03	01	01	01	01	01
Tổng cộng					14	06	12	08	03	08
II. Đối với các đơn vị Tự vệ										
1	Tự vệ Huyện ủy	22	18	82	01	01	0			
2	Tự vệ UBND huyện	22	12	55	01	01	01			
3	Tự vệ TTYT huyện	06	0	0	01	0	01			
4	Tự Vệ Ban QLR Sêrêpók	06	05	83	01	01	0			
5	Tự vệ Kiểm lâm	06	03	50	01	0	01			
6	Tự vệ Ngân hàng	06	02	33	01	0	01			
7	Tự vệ Kho bạc	06	02	33	01	0	01			
Tổng cộng		74	42	56.75	08	03	05			